UBND XÃ MƯỜNG TÈ
BAN CHỈ ĐẠO BẦU CỬ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mường Tè, ngày 20 tháng 10 năm 2025

DANH SÁCH CỬ TRI ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH
THAM GIA BẦU TRƯỞNG BẢN NHIỆM KỲ 2025-2028 XÃ MƯỜNG TÈ
Bản Nậm Hản- xã Mường Tè - Tỉnh Lai Châu
(Kèm theo thông báo số: 15/TB-BCĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2025)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi ở hiện nay	Ghi chú
		Nam	*Nữ*		
1	Vàng Văn Chớn	1977		Bản Nậm Hản	
2	Lò Văn Thi	1989		Bản Nậm Hản	
3	Lò Thanh Thành	1990		Bản Nậm Hản	
4	Vàng Văn Đồng	1988		Bản Nậm Hản	
5	Lý Văn Thân	1992		Bản Nậm Hản	
6	Đao Thị Lan		1987	Bản Nậm Hản	
7	Lò Văn Dươi	1988		Bản Nậm Hản	
8	Đao Văn Cái	1963		Bản Nậm Hản	
9	Lò Văn Tâm	1969		Bản Nậm Hản	
10	Lò Văn Chủ	1971		Bản Nậm Hản	
11	Đao Văn Phương	1971		Bản Nậm Hản	
12	Vàng Văn Chẳn	1974		Bản Nậm Hản	
13	Lò Văn Sam	1968		Bản Nậm Hản	
14	Vàng Văn Phương	1979		Bản Nậm Hản	
15	Đao Văn Dát	1979		Bản Nậm Hản	
16	Đao Văn Hệ	1982		Bản Nậm Hản	
17	Đao Văn Hặc	1976		Bản Nậm Hản	
18	Đao Văn Dam	1963		Bản Nậm Hản	
19	Đao Thị Thoa		1989	Bản Nậm Hản	
20	Đao Văn Yến	1968		Bản Nậm Hản	
21	Lò Văn Viên	1972		Bản Nậm Hản	
22	Lò Văn Nhui	1966		Bản Nậm Hản	
23	Vàng Văn Độ	1992		Bản Nậm Hản	
24	Lò Văn Phiềng	1972		Bản Nậm Hản	
25	Lò Văn Tiếp	1970		Bản Nậm Hản	
26	Lò Thị Thuận		1991	Bản Nậm Hản	
27	Lò Thị Vạy		1960	Bản Nậm Hản	
28	Lý Văn Khi	1988		Bản Nậm Hản	
29	Lò Văn Bình	1971		Bản Nậm Hản	
30	Lò Văn Nhựt	1966		Bản Nậm Hản	
31	Vàng Văn Phúc	1990		Bản Nậm Hản	
32	Vàng Văn Phín	1977		Bản Nậm Hản	
33	Đao Văn So	1968		Bản Nậm Hản	
34	Điêu Văn Sinh	1978		Bản Nậm Hản	
35	Đao Văn Tớn	1966		Bản Nậm Hản	
36	Lò Văn Thêm	1974		Bản Nậm Hản	
37	Lò Văn Sân	1973		Bản Nậm Hản	
38	Đao Văn Liên	1984		Bản Nậm Hản	
39	Lò Thị Thinh		1982	Bản Nậm Hản	
40	Vàng Văn Pằn	1957		Bản Nậm Hản	
41	Lò Thị Thiếp		1974	Bản Nậm Hản	
42	Vàng Văn Khen	1996		Bản Nậm Hản	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi ở hiện nay	Ghi chú
		Nam	*Nữ*		
43	Lò Văn Sự	1971		Bản Nậm Hản	
44	Vàng Văn Diên	1966		Bản Nậm Hản	
45	Điêu Văn Thinh	1980		Bản Nậm Hản	
46	Lò Văn Vĩnh	1983		Bản Nậm Hản	
47	Lò Văn Thé	1966		Bản Nậm Hản	
48	Lò Văn Chanh	1969		Bản Nậm Hản	
49	Lò Văn Dơm	1967		Bản Nậm Hản	
50	Vàng Văn Thanh	1970		Bản Nậm Hản	
51	Vàng Văn Đem	1963		Bản Nậm Hản	
52	Lò Văn Săn	1963		Bản Nậm Hản	
53	Đao Văn Phang	1983		Bản Nậm Hản	
54	Lò Văn Thợn	1978		Bản Nậm Hản	
55	Vàng Văn Dơn	1969		Bản Nậm Hản	
56	Lò Văn Minh	1975		Bản Nậm Hản	
57	Đao Văn Hiền	1991		Bản Nậm Hản	
58	Lò Văn Dăm	1962		Bản Nậm Hản	
59	Đao Văn Vũ	1997		Bản Nậm Hản	
60	Vàng Văn Khánh	1974		Bản Nậm Hản	
61	Lò Văn Vinh	1983		Bản Nậm Hản	
62	Vàng Văn Hưởng	1964		Bản Nậm Hản	
63	Vàng Văn Hùng	1971		Bản Nậm Hản	
64	Vàng Văn Pánh	1976		Bản Nậm Hản	
65	Lò Văn Hịch	1959		Bản Nậm Hản	
66	Lò Văn Thắn	1972		Bản Nậm Hản	
67	Lò Văn Them	1974		Bản Nậm Hản	
68	Lò Văn Hiêm	1971		Bản Nậm Hản	
69	Đao Văn Út	1995		Bản Nậm Hản	
70	Lò Văn Hới	1995		Bản Nậm Hản	
71	Vàng Văn So	1864		Bản Nậm Hản	
72	Lò Văn Chăn	1966		Bản Nậm Hản	
73	Vàng Văn Phanh	1975		Bản Nậm Hản	
74	Lò Văn Ổn	1971		Bản Nậm Hản	
75	Lò Thị Hẻ		1965	Bản Nậm Hản	
76	Lò Văn Hạch	1976		Bản Nậm Hản	
77	Lò Văn Thường	1966		Bản Nậm Hản	
78	Đao Văn Thảo	1996		Bản Nậm Hản	
79	Hoàng Văn Dương	1978		Bản Nậm Hản	
80	Điêu Văn Phích	1973		Bản Nậm Hản	
81	Đao Văn Đông	1979		Bản Nậm Hản	
82	Lò Văn Sơn	1969		Bản Nậm Hản	
83	Lò Thị Út		1992	Bản Nậm Hản	
84	Vàng Văn Hân	1984		Bản Nậm Hản	
85	Vàng Văn Bích	1974		Bản Nậm Hản	
86	Đao Văn Lung	1991		Bản Nậm Hản	
87	Lò Văn Lưu	1984		Bản Nậm Hản	
88	Đao Văn Tiêng	1966		Bản Nậm Hản	
89	Lò Văn Dom	1963		Bản Nậm Hản	
90	Lò Văn Thân	1982		Bản Nậm Hản	
91	Vàng Văn Tưởng	1991		Bản Nậm Hản	
92	Đao Văn Minh	1988		Bản Nậm Hản	
93	Lò Văn Thẩm	1994		Bản Nậm Hản	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi ở hiện nay	Ghi chú
		Nam	*Nữ*		
94	Lý Văn Hanh	1982		Bản Nậm Hản	
95	Tống Văn Chinh	1960		Bản Nậm Hản	
96	Tống Văn Nghiệt	1972		Bản Nậm Hản	
97	Tống Văn Trường	1999		Bản Nậm Hản	
98	Lò Văn Xuyến	1983		Bản Nậm Hản	
99	Đao Văn Phẳn	1984		Bản Nậm Hản	
100	Vàng Văn Hạnh	1972		Bản Nậm Hản	
101	Lò Văn Nhộc	1954		Bản Nậm Hản	
102	Vàng Văn Thuận	1980		Bản Nậm Hản	
103	Vàng Văn Đán	1971		Bản Nậm Hản	
104	Lò Văn Dứt	1971		Bản Nậm Hản	
105	Tống Thị Miên		1988	Bản Nậm Hản	
106	Đao Văn Tỉnh	1975		Bản Nậm Hản	
107	Lò Thị Vụ		1989	Bản Nậm Hản	
108	Lò Văn Hạc	1962		Bản Nậm Hản	
109	Điêu Thị Miền		1983	Bản Nậm Hản	
110	Lò Thị Nhai		1974	Bản Nậm Hản	
111	Vàng Văn Hà	1966		Bản Nậm Hản	
112	Đao Thị Hoa		1982	Bản Nậm Hản	
113	Lò Thị Thời		1993	Bản Nậm Hản	
114	Lò Văn Cảnh	1993		Bản Nậm Hản	
115	Lò Văn Thiệu	1992		Bản Nậm Hản	
116	Lý Văn Hải	1984		Bản Nậm Hản	
117	Vàng Văn Chuẩn	1996		Bản Nậm Hản	
118	Vàng Văn Tướng	1997		Bản Nậm Hản	
119	Điêu Văn Sơm	1972		Bản Nậm Hản	
120	Điêu Văn Sen	1980		Bản Nậm Hản	
121	Lò Văn Phiêng	1986		Bản Nậm Hản	
122	Lò Văn Trung	1986		Bản Nậm Hản	
123	Lò Thị Thủy		1988	Bản Nậm Hản	
124	Lý Văn Hưng	1991		Bản Nậm Hản	
125	Vàng Văn Ba	1992		Bản Nậm Hản	
126	Lò Văn Dưỡng	1988		Bản Nậm Hản	
127	Vàng Văn Đường	1988		Bản Nậm Hản	
128	Đao Thị Lưu		1975	Bản Nậm Hản	
129	Lý Văn Mọp	1957		Bản Nậm Hản	
130	Điêu Văn Thận	1959		Bản Nậm Hản	
131	Đao Thị Sum		1954	Bản Nậm Hản	
132	Điêu Thị Vệ		1985	Bản Nậm Hản	
133	Lò Thanh Tươi	1989		Bản Nậm Hản	
134	Điêu Văn Độ	1997		Bản Nậm Hản	
135	Lò Văn Ngọc	1995		Bản Nậm Hản	
136	Vàng Văn Phiên	1979		Bản Nậm Hản	
137	Đao Thị Hiệu		1990	Bản Nậm Hản	
138	Đao Văn Miềng	1957		Bản Nậm Hản	
139	Đao Văn Tuấn	1989		Bản Nậm Hản	
140	Lương Văn Vinh	1992		Bản Nậm Hản	
141	Đao Văn Hinh	2011		Bản Nậm Hản	
142	Hỏ Thị Cần		1993	Bản Nậm Hản	
143	Lò Văn Giang	1991		Bản Nậm Hản	
144	Vàng Văn Thâu	2002		Bản Nậm Hản	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Nơi ở hiện nay	Ghi chú
		Nam	*Nữ*		
145	Lò Thị Tòn		1960	Bản Nậm Hản	
146	Lò Văn Hơn	1995		Bản Nậm Hản	
147	Tống Xuân Hậu	1997		Bản Nậm Hản	
148	Lò Văn Phinh	1994		Bản Nậm Hản	
149	Đao Văn Quân	2000		Bản Nậm Hản	
150	Lý Văn khoa	1993		Bản Nậm Hản	
151	Vàng Văn triệu	1991		Bản Nậm Hản	
152	Vàng Văn Hinh	1995		Bản Nậm Hản	
153	Tống Thị Én		1979	Bản Nậm Hản	
154	Vàng Văn Sen	1962		Bản Nậm Hản	
155	Đao Văn Nhung	1980		Bản Nậm Hản	
156	Điêu Thị Phương		1993	Bản Nậm Hản	
157	Tống Thị Lệ		1995	Bản Nậm Hản	
158	Đao Văn Toản	1990		Bản Nậm Hản	
159	Đao Thị Thảo		1993	Bản Nậm Hản	
160	Đao Văn Sanh	1959		Bản Nậm Hản	
161	Vàng Văn Hào	1993		Bản Nậm Hản	
162	Lò Thị Chinh		1997	Bản Nậm Hản	
163	Lò Thị Cương		1994	Bản Nậm Hản	
164	Lò Văn Thạo	1995		Bản Nậm Hản	
165	Điêu Thị Khím		1954	Bản Nậm Hản	
166	Đao Thị Inh		1959	Bản Nậm Hản	
167	Vàng Thị Định		1995	Bản Nậm Hản	
168	Đao Thị Mùi		1987	Bản Nậm Hản	